

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	468.80 ↓	-3.70	-0.78%
KLGD (triệu ck)	103.90 ↓	-14.38	-12.16%
GTGD (tỷ đồng)	1,572.43 ↓	-202.79	-11.42%
Tổng cung (triệu ck)	220.41 ↓	-27.30	-11.02%
Tổng cầu (triệu ck)	240.47 ↓	-19.87	-7.63%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.03 ↓	-2.70	-34.93%
KL bán (triệu ck)	3.30 ↑	0.05	1.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	126.72 ↓	-95.29	-42.92%
Giá trị bán (tỷ đồng)	89.18 ↓	-23.98	-21.19%

Standard & Poor's (S&P) nâng xếp hạng tín nhiệm nội và ngoại tệ dài hạn của Hy Lạp từ mức “vỡ nợ một phần” lên “CCC” với triển vọng “ổn định” sau khi nước này hoàn thành quá trình hoán đổi nợ. (Hy Lạp vừa kết thúc quá trình hoán đổi 172 tỷ USD trái phiếu vào ngày 25/04).

Bộ Tài chính vừa hoàn tất xây dựng gói giải pháp gỡ khó cho doanh nghiệp để báo cáo Chính phủ trong phiên họp thường kỳ tháng này. Các giải pháp chủ yếu được đưa ra tập trung vào chính sách thuế.

Tại buổi họp báo thường kỳ tháng 4 tổ chức chiều 2-5, đại diện Bộ Công Thương cho biết chưa thể giảm giá xăng dầu và chưa có chủ trương tăng giá điện vào thời điểm này.

Theo số liệu công bố tại đây, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng Tư tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 7,5% so với cùng kỳ năm 2011. Theo nhận định từ cơ quan quản lý, công nghiệp chế biến gặp nhiều khó khăn. Chỉ số sản xuất công nghiệp 4 tháng đầu năm của ngành này có sự tăng trưởng thấp (3,8%) so với mức tăng 13,1% của cùng kỳ năm trước, đồng thời nhiều mặt hàng vẫn còn tồn kho lớn.

Các chỉ báo động lượng, đặc biệt là các chỉ tiêu thể hiện dòng tiền đang tạo phân kỳ âm (negative divergence) nhưng ngược lại, thanh khoản tiếp tục tăng cao. Xét về mặt kỹ thuật, trạng thái này của thị trường có thể được coi là dạng trạng thái tích lũy/phân phối ngắn hạn khi áp lực bán gia tăng mạnh và đột ngột trong vài phiên, tạo điều kiện để thị trường kiểm chứng sức cầu tiềm năng, và có khả năng sẽ còn tiếp diễn trong những phiên sắp tới. Mặc dù vậy, hầu hết các mã cổ phiếu vốn hóa lớn, bluechips v.v... đều có hiện tượng sụt giảm thanh khoản, do đó ít có khả năng tăng giá mạnh, ngược lại thị trường lại xuất hiện dấu hiệu chốt lời trên nhiều mã cổ phiếu tăng nóng thời gian qua, cho thấy có nguy cơ về một đợt sóng bán ra của dòng tiền đầu cơ. NĐT tạm thời nên đứng ngoài thị trường và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

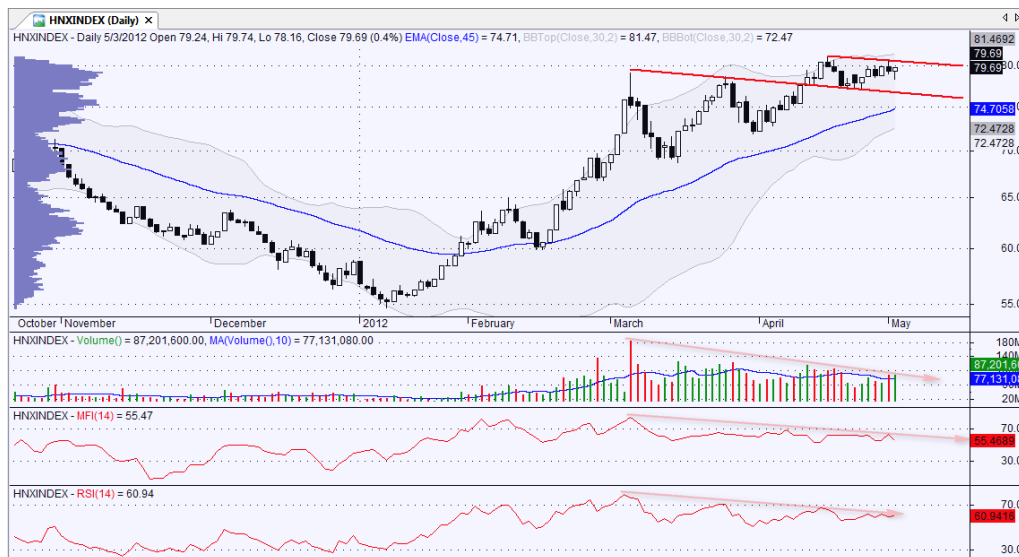
Công Ty CPCK Dầu khí
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888
Fax: 393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	79.70	↑ 0.30	0.38%
KLGD (triệu ck)	94.42	↑ 5.43	6.10%
GTGD (tỷ đồng)	938.48	↑ 9.61	1.03%
Tổng cung (triệu ck)	124.58	↓ -12.56	-9.16%
Tổng cầu (triệu ck)	126.60	↑ 9.72	8.31%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.04	↑ 0.66	48.11%
KL bán (triệu ck)	1.79	↑ 1.46	442.97%
Giá trị mua (tỷ đồng)	23.57	↑ 3.19	15.67%
Giá trị bán (tỷ đồng)	19.35	↑ 14.87	332.25%



Đồ thị HNX-Index.

Trạng thái dao động trên HNX-Index có khả năng sẽ tiếp diễn trong ngắn hạn với khoảng dao động 77 – 80 điểm, và 80 điểm là một kháng cự mạnh. Hiện tượng gia tăng thanh khoản là một tín hiệu kỹ thuật cho thấy thị trường đang có sự thay máu cổ đông, luân chuyển của dòng tiền ngắn hạn và qua đó sẽ kiểm chứng sức mua tiềm năng của HNX. Thông thường qua giai đoạn này thị trường sẽ có khả năng xuất hiện một sóng tăng hoặc giảm mạnh.

Kịch bản 1: KLGD gia tăng mạnh, HNX-Index tiếp tục giảm phá vỡ 77 điểm. Theo đó sức cầu tiềm ẩn sẽ giảm mạnh và tâm lý thị trường trở nên bi quan trong ngắn hạn, HNX-index có khả năng lùi về vùng 74 điểm.

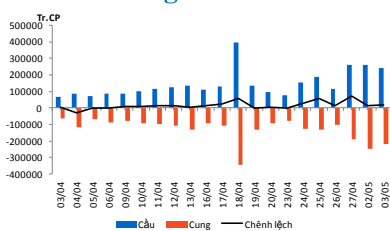
Kịch bản 2: KLGD gia tăng mạnh, HNX-Index sau khi dao động trong vùng 77 – 80 điểm tạo được break out khỏi 80 điểm. Theo đó sóng tăng tiếp theo có thể sẽ khá mạnh và NĐT nên tham gia vào thị trường.

HNX-Index sẽ tiếp tục dao động trong vùng 77 – 80 điểm và NĐT tạm thời nên đứng ngoài thị trường trong giai đoạn này. Chỉ tham gia vào thị trường nếu HNX_Index vượt 80 điểm với thanh khoản tăng mạnh, ngược lại, NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu nếu HNX-index giảm dưới mức 77 điểm.

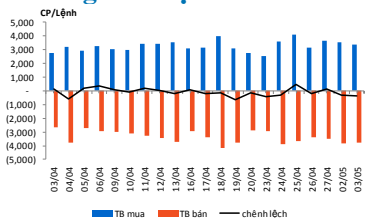
HSX:

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

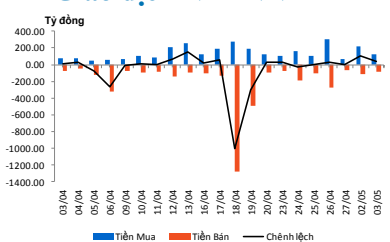
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



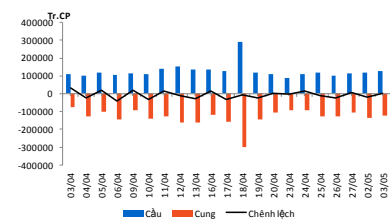
Tiếp nối xu hướng điều chỉnh ở phiên trước, thị trường mở cửa phiên giao dịch sáng 03/05 trong sắc đỏ. Tuy nhiên, mức giảm nhìn chung không quá lớn, do lực cầu mua vào tương đối mạnh giúp thị trường đứng vững trên các ngưỡng hỗ trợ. Đà giảm chỉ rơi vào một số cổ phiếu đã từng tăng giá mạnh nhiều phiên trước, như KSH, BGM, BMC, CSG, DRC, GSP, KSS, KTB, LBM... nhìn chung là nhóm cổ phiếu ngành khai khoáng đang bị bán mạnh do yếu tố đầu cơ thời gian qua khá lớn. VN-Index có lúc thu hẹp mức giảm, nhưng đến cuối buổi vẫn đánh mất 6.53 điểm, tức khoảng 1.38% lùi về 465.93 điểm. Tác động mạnh đến VN-Index là việc MSN giảm sàn, bên cạnh đó các mã vốn hóa lớn khác đồng loạt giảm như BVH, VIC, VNM, CTG, STB... chỉ có vài mã vốn hóa lớn tăng giá hoặc giữ mốc tham chiếu như FPT, SSI, KDC, SBT, KDH, EIB, HVG...

Giao dịch buổi chiều trở nên sôi động hơn. Thanh khoản tiếp tục duy trì trên 103 triệu đơn vị, tương ứng 1,572 tỷ đồng cho thấy bên mua đang ra sức gom hàng. Chỉ riêng việc MSN giảm sàn đã lấy đi của VN-Index hơn 2.2 điểm, tiếp theo đó là STB (-3.69%), BVH (-1.44%), VNM (-0.55%) tổng cộng đã lấy đi gần 1.6 điểm. Ngoài ra còn một loạt cổ phiếu vốn hóa lớn cũng giảm như OGC, CTG, KBC, DPR, KBC, VCB, PHR... Tính chung toàn sàn có 115 mã giảm giá, với khoảng 25 mã rớt sàn, thể hiện qua việc chỉ số Large Cap mất 1.12% điểm số vào cuối phiên.

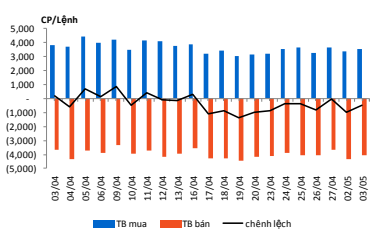
HNX:

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

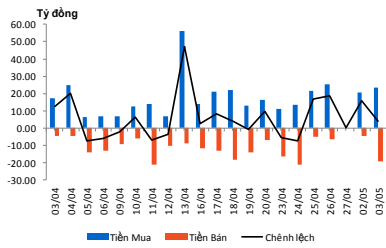


Giao dịch NĐTNN

HNX-Index đã giảm ngay từ khi mở cửa, sau 15 phút mức giảm này là 0.21 điểm, tức 0.26% lùi về 79.14 điểm. Tuy nhiên, giao dịch khá sôi động với 10.7 triệu đơn vị, tương đương 84.54 tỷ đồng. Trong đó, mã HBB bị xả hàng mạnh với 4.7 triệu đơn vị khớp lệnh, đồng thời tiếp tục rơi sàn phiên thứ hai. Mã SHN cũng giảm sàn sau vài phiên khởi sắc, lượng cổ phiếu khớp lệnh cũng chiếm trên 854 ngàn đơn vị. Tuy vậy, trên bảng điện tử, số lượng cổ phiếu tăng giá vẫn nhỉnh hơn các mã giảm với 63/54 mã. Còn lại gồm 283 mã đứng yên.

Kết thúc phiên giao dịch sáng, HNX-Index tạm dừng ở 78,56 điểm, giảm 0,79 điểm (-1%). Tổng khối lượng giao dịch đạt 63,7 triệu cổ phiếu, trị giá 602,7 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận là 3,68 triệu cổ phiếu, trị giá 46,18 tỷ đồng. PVV được thỏa thuận nhiều nhất với 2,36 triệu cổ phiếu, trị giá hơn 19 tỷ đồng. Với hơn 14 triệu cổ phiếu được khớp lệnh, HBB là cổ phiếu có thanh khoản tốt nhất sàn HNX trong phiên sáng. Tiếp đến là các mã PVX và SCR với 3,63 triệu cổ phiếu và 3,3 triệu cổ phiếu.

Nhà đầu tư nước ngoài mua vào 1.466.600 cổ phiếu và bán ra 707.100 cổ phiếu trên HNX. Trong đó, họ mua vào nhiều nhất là VND với 355.000 cổ phiếu và bán ra mạnh nhất là PVX với 300.000 cổ phiếu.



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 10 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 11 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVI (tăng 6,84%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 4,26%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,14% và tổng khối lượng giao dịch đạt 106,9 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,200	12,100	↓ -3.70	0.46	14.05	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,300	377,500	↓ -1.56	0.37	0.62	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,300	1,264,600	↑ 3.85	1.99	1.62	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	15,500	492,100	↓ -0.64	1.44	9.81	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,900	500	→ 0.00	0.54	3.26	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lấp Dầu khí Sài Gòn	4,500	165,300	↓ -4.26	0.45	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,600	483,600	↓ -1.49	0.39	0.99	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,200	412,313	↑ 0.58	3.01	7.85	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,800	148,200	↓ -1.54	0.82	9.21	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,800	543,400	↓ -2.13	0.59	6.97	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	20,300	229,150	↑ 6.84	1.95	9.53	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,900	14,400	↓ -1.43	0.58	1.84	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,200	1,195,900	↑ 0.55	0.80	6.84	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,200	5,718,400	↓ -0.88	0.67	1.81	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,800	1,191,550	↑ 0.27	1.69	4.48	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	10,900	280,060	↑ 3.81	0.94	7.96	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,200	862,470	↓ -0.61	0.92	3.99	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,100	6,560	↑ 0.28	1.76	5.10	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,000	492,600	↓ -1.64	0.59	4.65	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,900	177,360	↓ -0.97	1.38	8.04	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15,400	1,978,890	↓ -0.65	1.35	19.49	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,500	1,081,490	→ 0.00	0.56	50.00	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,100	1,687,080	↑ 3.85	0.78	5.40	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,500	389,110	↓ -2.60	0.68	3.91	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,900	598,120	↓ -2.46	0.90	3.57	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,400	293,210	↓ -1.33	0.68	4.87	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	22,200	22,700	2.25	58,436,689
VNE	7,400	7,700	4.05	45,989,288
MSN	108,000	103,000	-4.63	45,768,610
STB	24,400	23,500	-3.69	54,711,020
ASM	25,300	24,600	-2.77	37,914,737

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBB	6,700	6,300	-5.97	92,610
SCR	15,200	16,200	6.58	80,189
PVX	11,300	11,200	-0.88	63,464
VND	12,500	13,100	4.80	61,465
SHB	10,800	10,400	-3.70	46,831

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
RAL	32,000	33,600	1,600	5.00
FDC	24,000	25,200	1,200	5.00
CLW	12,000	12,600	600	5.00
MDG	6,000	6,300	300	5.00
KSB	28,000	29,400	1,400	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VDL	34,300	36,700	2,400	7.00
SGH	56,000	59,900	3,900	6.96
POT	11,500	12,300	800	6.96
DNY	11,600	12,400	800	6.90
KHL	5,800	6,200	400	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CLG	14,200	13,500	-700	-4.93
PAC	22,400	21,300	-1,100	-4.91
STG	20,500	19,500	-1,000	-4.88
OGC	16,500	15,700	-800	-4.85
IFS	6,200	5,900	-300	-4.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VE9	11,500	10,700	-800	-6.96
TAS	7,200	6,700	-500	-6.94
LDP	29,000	27,000	-2,000	-6.90
DL1	11,700	10,900	-800	-6.84
QHD	7,400	6,900	-500	-6.76

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	21,327	DPM	13,653
VNM	10,200	VNM	10,200
VIC	9,376	VIC	9,455
HSG	7,929	MSN	4,923
MSN	5,542	SBT	4,686

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	6,886	PVX	4,402
SHS	2,701	AAA	1,966
PVC	2,608	VND	1,895
VTV	2,089	KLS	1,863
PGS	1,502	SDT	1,251

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PSI

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339